TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST.
Ngày: 09-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1963; con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961; có vợ là Quách Thị M, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2009.

Tiền án (03): Bản án số 19/2008/HSST ngày 05-6-2008 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 19-02-2009.

Bản án số 03/2010/HSST ngày 30-11-2010 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 30-4-2014.

Bản án số 69/2015/HSST ngày 29-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 03 năm tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 14-11-2017.

Nhân thân: Ngày 19-10-2018 Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 02 năm tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo Bản án số 49/2018/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-6-2018 – *Có mặt.*

Người bị hại: Anh Huỳnh T, sinh năm 1993 – Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1983 – Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Ông Lê Thanh P, sinh năm 1975 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04-06-2018, Nguyễn Văn L nhờ Lê Viết T nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho Ngô Minh H với nội dung L đang tìm H. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đi bộ đến nhà T ở Thôn C, xã A, huyện Đ. Một lúc sau, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha kiểu dáng Exciter, màu xanh BKS: 84E1 – 172.XX *(xe thuộc quyền sở hữu của ông Lê Thanh P)* đến, L đã nhờ H chở đi thị trấn Kiến Đức tìm người tên D để lấy nợ. Khi ngang qua quán Karaoke K thuộc Tổ C, thị trấn K, huyện Đ, L nói H đi chậm và vòng trở lại để xem có xe mô tô của D ở trong quán không *(vì L biết D thường đến đây chơi)*. Quan sát không thấy, L và H chạy xe đến Quảng trường huyện ngồi uống nước.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe chở L chạy lên quán Karaoke K để tìm D. Do đây là đoạn đường một chiều có dải phân cách nên cả hai vòng xe qua lại khoảng 2 đến 3 lần. Sau đó H đổi cho L điều khiển xe. L chạy qua cổng quán Karaoke K hướng về QL14 khoảng 2m thì dừng lại nói H ở ngoài chờ, còn L đi vào quán. Đến bãi giữ xe, quan sát không thấy xe của D, cũng không thấy người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp xe. Lúc này bên trái phía cửa kính của quán có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu trắng, BKS: 48H1-044.66 (chủ sở hữu xe là chị Huỳnh Thị H, cho anh Huỳnh T mượn sử dụng), xe không khóa nắp từ, cổ không khóa nên L dắt ra đường, ngồi lên xe xổ dốc *(ngược chiều)* về hướng Quảng trường huyện, đồng thời vẫy tay ra hiệu cho H chạy xe theo. Đến chân dốc L dừng xe, nói H lên Quảng trường huyện xem có cảnh sát giao thông không rồi báo lại. Thời điểm này H đã biết chiếc xe L vừa lấy được là do trộm cắp mà có. Quan sát không còn thấy cảnh sát giao thông thì H quay lại, ngồi lên xe SH L vừa trộm, còn L vừa điều khiển xe của H vừa dùng chân đẩy xe SH có H ngồi trên chạy qua trường THPT Phạm Văn Đ đi về hướng huyện T. Khi đến trước cổng Huyện ủy huyện Đ, thấy phía trước có cảnh sát giao thông nên cả hai điều khiển xe rẽ xuống bờ đập rồi dắt bộ lên bãi đất trống sau khu vực nghĩa trang.

Để mở xe đấu nối dây điện nổ máy, L gọi điện nói dối xe hư và mượn của anh Nguyễn Ngọc B *(trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp)* 01 tuốc nơ vít, rồi lấy xe mô tô của H chạy đi lấy. H ngồi tại chỗ coi xe SH và cảnh giới. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05-06-2018 đấu nối dây điện xong, L điều khiển xe SH, H điều khiển xe Yamaha Exciter chạy về nhà của T để. Đến 02 giờ cùng ngày, một mình L điều khiển xe trộm cắp đến thị xã P, tỉnh Bình Phước bán cho một đối tượng tên N *(không rõ nhân thân lai Lịch)* được 15.000.000 đồng rồi đón xe khách về lại xã A. L đã tiêu xài hết 4.100.000 đồng, còn lại 10.900.000 đồng đưa cho Phan Thị M *(là bạn gái L, sinh năm 1991)* cất giữ. Hành vi của L và H sau đó bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp phát hiện bắt giữ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Số tiền 10.900.000 đồng do Phan Thị M giao nộp đang tạm gửi vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Exciter, màu xanh, BKS: 84E1 – 172.XX đã trả cho ông Lê Thanh P là chủ sở hữu hợp pháp.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu trắng, BKS 48H1-044.66 và tuốc nơ vít L dùng mở mặt nạ phía trước của xe để đấu nối dây điện, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện truy tìm nhưng chưa thu giữ được, sẽ xác minh xử lý sau.

Bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 14-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'lấp kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu trắng, BKS: 48H1-044.66 là 61.492.500đ *(sáu mươi mốt triệu, bốn trăm chín mươi hai ngàn, năm trăm đồng).*

Cáo trạng số 49/Ctr-VKS ngày 24-9-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về tội:*"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo đồng ý bồi thường đối với xe mô tô trộm cắp chưa thu giữ được theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị Huỳnh Thị H.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô Yamaha BKS: 84E1 – 172.XX là tài sản hợp pháp của ông Lê Thanh P *(cha dượng của Ngô Minh H);* ông P giao xe nhưng không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 28-8-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 40 trả lại xe cho ông P.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Thị H có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 60.000.000 đồng đối với xe mô tô BKS: 48H1-044.66 bị mất. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi chủ xe bị cáo đã lấy trộm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về xã hội làm ăn lương thiện và khắc phục hậu quả cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại quán Karaoke K thuộc Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn L đã có hành vi lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, BKS 48H1-044.66 (chị Huỳnh Thị H là chủ sở hữu, cho anh Huỳnh T mượn sử dụng), xe trị giá 61.492.500 đồng. Sau khi trộm cắp được L đem bán cho đối tượng tên N (*không rõ nhân thân lai lịch*) để lấy số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân; làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương, thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Minh H, là người có hành vi giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công án huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định truy nã, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định tạm đình chỉ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Viết T, Nguyễn Ngọc B và Phan Thị M, là người cho L và H để xe trong nhà sau khi trộm cắp, cho mượn tuốc nơ vít và cầm tiền L đưa: do cả ba không biết hành vi vi phạm pháp luật của L nên không đề cập xử lý.

[3]. *Tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo L có 03 tiền án. Ngày 05-6-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo

Bản án số 19/2008/HSST; Ngày 30-11-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 03/2010/HSST. Bị cáo chưa được xóa án tích, tiếp tục tái phạm, ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt 03 năm tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo bản án số 69/2015/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* vào ngày 04-6-2018 của bị cáo thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*", đồng thời tài sản chiếm đoạt có giá trị 61.492.500 đồng. Nên đây là hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có.

[5]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo nhiều lần phạm tội, mặc dù đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân có ích. Đồng thời tổng hợp hình phạt của Bản án số 49/2018/HS-ST ngày 19-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Huỳnh Thị H yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại xe mô tô BKS: 48H1 – 044.66 chưa thu hồi được số tiền 60.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị H theo yêu cầu. Chị H được nhận 10.900.000 đồng, là số tiền bị cáo bán xe còn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; Bị cáo L có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho chị H số tiền 49.100.000 đồng.

[8]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: Ngày 28-8-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 40 trả lại cho ông Lê Thanh P, chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 84E1- 172.XX là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 49/2018/HS-ST ngày 19-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-6-2018, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26-01-2018 đến ngày 04-02-2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ bồi thường cho chị Huỳnh Thị H số tiền 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)*. Chị Huỳnh Thị H được nhận 10.900.000đ (*Mười triệu chín trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ (*Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0208279 ngày 09-01-2019 của Công an huyện Đăk R'Lấp*). Bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho chị Huỳnh Thị H số tiền 49.100.000đ (*Bốn mươi chín triệu một trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 40 ngày 28-8-2018 trả lại cho ông Lê Thanh P, chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 84E1- 172.XX.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 2.455.000đ (*Hai triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án."

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà